

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 23-7-2025.

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa
chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh
Trần Nhật T.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – NINH BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng;

2. Ông Ngô Kim Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Phương Thuỷ - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7
- Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Bùi Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 223/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 25/2025/QĐ-TA ngày 25 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1987; căn cước công dân số: 036187015436; nơi đăng ký thường trú: Số 118 Hàn T, phường Vị X, TPND, tỉnh Nam Định (Nay là phường Nam Đ, tỉnh Ninh Bình); nơi cư trú: Số 08 Song H, phường Năng T, TPND, tỉnh Nam Định (Nay là phường Nam Đ, tỉnh Ninh Bình); vắng mặt do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Nhật T, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1986; căn cước công dân số: 036086007701; nơi cư trú: Số 118 Hàn T, phường Vị X, TPND, tỉnh Nam Định (Nay là phường Nam Đ, tỉnh Ninh Bình); vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 4 năm 2025, bản tự khai ngày 16 tháng 5 năm 2025 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Nhật T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 12 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường Vị H, TPND, tỉnh Nam Định (Nay là phường Nam Đ, tỉnh Ninh Bình). Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2019, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Tân thường xuyên uống bia, rượu không quan tâm đến gia đình vợ con dẫn đến vợ chồng đánh cãi chửi nhau. Mâu thuẫn càng tăng nên vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Trần Nhật T nên đề nghị được ly hôn.

- Về con chung: Chị và anh Trần Nhật T có hai con chung là Trần Nhật Huy H, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2007 và Trần Nhật Khánh L, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2012. Nguyên vọng của chị đề nghị được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh Trần Nhật T cấp dưỡng.

- Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng.

Hiện vì lý do công việc cá nhân, chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định của pháp luật.

2. Bị đơn anh Trần Nhật T đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn. Do đó, anh Trần Nhật T không có lời khai cũng như tài liệu, chứng cứ giao nộp cho Tòa án và Tòa án cũng không tiến hành hoà giải được.

3. Tại bản ghi ý kiến ngày 16 tháng 5 năm 2025, hai cháu Trần Nhật Huy H và Trần Nhật Khánh L là con chung của chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Nhật T trình bày nguyện vọng đều muốn được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn.

4. Tại biên bản xác minh ngày 16 tháng 5 năm 2025, chính quyền địa phương nơi anh Trần Nhật T và chị Nguyễn Thị Mỹ N cư trú xác nhận trong quá trình sinh sống tại địa phương, vợ chồng anh Tân chị N xảy ra mâu thuẫn địa phương không biết nhưng hiện chị Nguyễn Thị Mỹ N cùng hai con không còn sinh sống cùng anh Trần Nhật T tại địa chỉ: Số 118 Hàn T, phường Vị X, TPND, tỉnh Nam Định (Nay là phường Nam Đ, tỉnh Ninh Bình). Hiện chị Nguyễn Thị Mỹ N yêu cầu ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

5. Tại phiên toà: Các đương sự vắng mặt, Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện cùng lời khai thể hiện quan điểm của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ N.

6. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị

Mỹ N đề giải quyết ly hôn giữa chị và anh Trần Nhật T; về con chung, tại thời điểm Toà án xét xử vụ án thì cháu Trần Nhật Huy H đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự lập nên đề nghị Toà án chỉ giao cho chị Nguyễn Thị Mỹ N nuôi dưỡng cháu Trần Nhật Khánh L; việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung giữa các đương sự do chị Nguyễn Thị Mỹ N không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ N có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Trần Nhật T được Toà án thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập nhiều lần nhưng không đến Toà án để giải quyết việc ly hôn. Việc anh Trần Nhật T cố tình vắng mặt không chỉ gây khó khăn trong việc giải quyết vụ án của Toà án mà còn được coi là từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng. Căn cứ khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Nhật T trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 12 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường Vị H (Nay là phường Vị X), TPND, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2019, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng đánh cãi chửi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Trần Nhật T nên đề nghị được ly hôn là có cơ sở để Toà án xem xét. Phía anh Trần Nhật T mặc dù đã được Toà án thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như triệu tập nhiều lần nhưng cố tình không đến Toà án để giải quyết ly hôn thì được coi là từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng và việc vợ chồng ly hôn mặc nhiên anh để chị Nguyễn Thị Mỹ N tự quyết định. Vì vậy, Toà án sẽ căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên.

Xét mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Nhật T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên việc chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N để giải phóng khỏi sự ràng buộc của hôn nhân không hạnh phúc cho các bên là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với thực tế cũng như quy định của pháp luật.

[2] *Về nuôi con*: Chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Nhật T có hai con chung là Trần Nhật Huy H, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2007 và Trần Nhật Khánh L, sinh

ngày 15 tháng 7 năm 2012. Chị Nguyễn Thị Mỹ N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu anh Trần Nhật T cấp dưỡng. Bản thân hai cháu Trần Nhật Huy H và Trần Nhật Khánh L là con chung của chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Nhật T cũng cùng có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì xin được ở với mẹ. Tuy nhiên, tại thời điểm Tòa án xét xử vụ án thì cháu Trần Nhật Huy H đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự lập. Vì vậy, Tòa án chỉ giao cho chị Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Nhật Khánh L theo nguyện vọng của mẹ con chị là phù hợp.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Nguyễn Thị Mỹ N không yêu cầu anh Trần Nhật T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản*: Chị Nguyễn Thị Mỹ N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Mỹ N là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá XIV.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Nhật T.

2. Về nuôi con: Giao cháu Trần Nhật Khánh L, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự lập hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ N không yêu cầu anh Trần Nhật T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số: 0002807 ngày 13/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự TPND, tỉnh Nam Định (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Ninh Bình).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Nhật T có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND KV7-Ninh Bình;
- Phòng THADS KV7-Ninh Bình;
- UBND phường Nam Đ, tỉnh NB;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Dũng – Ngô Kim Thành

Nguyễn Văn Quang

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND KV7-Ninh Bình;
- Phòng THADS KV7-Ninh Bình;
- UBND phường Nam Đ, tỉnh NB;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Quang